

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Số: 197/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 19 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11/11/2021 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023;

Căn cứ Kết luận số 157-KL/TU ngày 07/12/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa (khóa XVIII) về tình hình kinh tế xã hội, ngân sách nhà nước năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Khánh Hòa khóa VII, Kỳ họp thứ 8 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 186/SKHĐT-TH ngày 13/01/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổng hợp, đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo+ các phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HM, HP, TP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Tuân

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023

(Ban hành theo Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Kết luận số 157-KL/TU ngày 07/12/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa (khóa XVIII) về tình hình kinh tế xã hội, ngân sách nhà nước năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023; Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Khánh Hòa khóa VII, Kỳ họp thứ 8 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động nhằm thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Kết luận số 157-KL/TU ngày 07/12/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa (khóa XVIII) về tình hình kinh tế xã hội, ngân sách nhà nước năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023; Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; đảm bảo các Nghị quyết, Kết luận kịp thời được triển khai thực hiện trong thực tiễn.

- Cụ thể hóa các phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ; Kết luận số 157-KL/TU ngày 07/12/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa (khóa XVIII) và Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Khánh Hòa.

2. Yêu cầu

- Triển khai đầy đủ, toàn diện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng chính quyền mà các Nghị quyết đã đề ra, nhất là lựa chọn triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 để tập trung chỉ đạo, tạo động lực phát triển cho tỉnh trong năm 2023 và các năm tiếp theo của giai đoạn 2021-2025.

- Xác định các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm và lộ trình triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2023

1. Mục tiêu tổng quát:

- Kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 và các dịch bệnh mới phát sinh, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng nhân dân, tận dụng tốt các cơ hội để thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, trọng tâm là đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành kinh tế theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng tăng trưởng, hiệu quả và sức cạnh tranh, tăng cường sức chịu đựng của nền kinh tế, thúc đẩy chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thực chất, sắp xếp bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi để thu hút đầu tư, nhất là các nhà đầu tư chiến lược. Hoàn thành và tổ chức triển khai hiệu quả các quy hoạch quan trọng của tỉnh, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành thủ tục, triển khai thực hiện các dự án ngoài ngân sách và các công trình đầu tư công trọng điểm; giải ngân hết số vốn đầu tư công đã bố trí cho các dự án. Chú trọng phát triển văn hoá, giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống nhân dân, nhất là người có công, người nghèo, người yếu thế. Quản lý chặt chẽ đất đai, tài nguyên, khoáng sản, trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường và ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và giải quyết khiếu nại, tố cáo; làm tốt công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội. Chú trọng nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Giữ vững quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2023:

a) Các chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) ước tăng 8,7%.

- GRDP bình quân đầu người ước đạt 84,8 triệu đồng/người.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 1.750 triệu USD.
- Thu ngân sách nhà nước ước đạt 15.445 tỷ đồng, trong đó thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 1.985 tỷ đồng, thu nội địa đạt 13.460 tỷ đồng.
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt 71.300 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2022.

b) Các chỉ tiêu xã hội

- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận nghèo đa chiều 2022-2025) ước đạt 0,56%; trong đó mức giảm tỷ lệ hộ nghèo đối với đồng bào dân tộc thiểu số ước đạt 5%.

- Số lao động có việc làm tăng thêm trong năm khoảng 11.500 người.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt khoảng 83%, trong đó, tỷ lệ lao động có bằng cấp chứng chỉ đạt 28,8%.

- Số giường bệnh trên một vạn dân (không tính giường trạm y tế xã) đạt 36 giường/một vạn dân (trong đó 33 giường bệnh công lập); Số bác sĩ trên một vạn dân ước đạt 11,5 bác sĩ/một vạn dân (trong đó 9,5 bác sĩ công lập).

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi ước đạt dưới 8,5%.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế ước đạt 94%.

- Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội (bắt buộc và tự nguyện) ước đạt 33,09%; tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp ước đạt 25,66%.

- Tỷ lệ đô thị hóa ước đạt 63%.

- Trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa có thêm 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng số xã đạt chuẩn nông thôn mới lên 66/92 xã (tỷ lệ 71,74%); thêm 12 xã nông thôn mới nâng cao, nâng số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao lên 24/92 xã (tỷ lệ 26,08%), có 02 xã nông thôn mới kiểu mẫu.

c) Các chỉ tiêu môi trường

- Tỷ lệ che phủ rừng ước đạt 46,3%.

- Tỷ lệ khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường ước đạt 90%.

- Tỷ lệ xử lý chất thải y tế (nước thải, chất thải rắn) đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường ước đạt 85%.

- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh ước đạt 99,7%.

- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn đô thị ước đạt 92%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp, nhiệm vụ tại Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 21/3/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 23/02/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 55/2022/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa; ưu tiên giữ vững ổn định kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm cân đối thu, chi ngân sách; đồng thời kiểm soát hiệu quả dịch bệnh.

2. Tăng cường xây dựng, hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

3. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với xây dựng Chính quyền điện tử, xây dựng Chính quyền số; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

4. Đẩy mạnh thực hiện thực chất, hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, tính tự chủ, khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế.

5. Phát triển, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu, hạ tầng số. Tập trung bảo vệ môi trường, quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên.

6. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ, thúc đẩy chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.

7. Phát triển văn hóa, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội; nâng cao đời sống Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

8. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhiệm vụ bảo đảm an ninh - quốc phòng, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh; bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

9. Triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế.

10. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông; nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận của nhân dân, xã hội.

(Chi tiết các nhiệm vụ cụ thể tại các Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình hành động này, các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc trách nhiệm của ngành, lĩnh vực, địa phương, các nội dung công việc được phân công chủ trì thực hiện theo Kế hoạch này; phân công cụ thể trách nhiệm và xác định tiến độ thực hiện để có cơ sở kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu được giao trước thời hạn quy định.

Kế hoạch triển khai thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày **10/02/2023**, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức quán triệt, tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt hiệu quả các mục tiêu và nhiệm vụ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ; Kết luận số 157-KL/TU ngày 07/12/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa (khóa XVIII) và Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện để có giải pháp xử lý kịp thời, phù hợp linh hoạt và kiến nghị tỉnh các giải pháp điều hành hiệu quả.

Định kỳ **trước ngày 20 hàng tháng** báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để tổng hợp. Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý của ngành, địa phương (tập trung vào các chỉ tiêu, nhiệm vụ được phân công tại Chương trình hành động này); gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp **trước ngày 15/11/2023**.

3. Kiến nghị Tỉnh ủy, các cấp ủy Đảng quan tâm lãnh đạo, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị có liên quan đến triển khai thực hiện Chương trình hành động này./.

Phụ lục 1
NHIỆM VỤ HOÀN THÀNH CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023
CỦA TỈNH KHÁNH HÒA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 197 /QĐ-UBND ngày 19 /01/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp
I	Về tăng trưởng, phát triển kinh tế		
1	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về tăng trưởng kinh tế.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục Thống kê tỉnh; Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố
2	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ, kim ngạch xuất khẩu.	Sở Công Thương	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố
3	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về nông, lâm, thủy sản.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thị xã, thành phố
4	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về du lịch.	Sở Du lịch	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố
5	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về thu ngân sách.	Sở Tài chính	Cục thuế tỉnh; Cục Hải quan tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố
II	Về xã hội		
1	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về việc làm, lao động, giảm nghèo, bảo hiểm xã hội.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp
2	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về y tế.	Sở Y tế	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; UBND các huyện, thị xã, thành phố
3	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về tỷ lệ đô thị hóa.	Sở Xây dựng	UBND các huyện, thị xã, thành phố
4	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về nông thôn mới.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; UBND các huyện, thị xã, thành phố
5	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu đối với đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.	Ban Dân tộc	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; UBND các huyện, thị xã, thành phố
III	Về môi trường		
1	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về che phủ rừng.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thị xã, thành phố
2	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về tỷ lệ thu gom chất thải rắn đô thị, tỷ lệ khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Y tế; BQL KKT Vân Phong; UBND các huyện, thị xã, thành phố
3	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về tỷ lệ xử lý chất thải y tế (nước thải, chất thải rắn) đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường.	Sở Y tế	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện, thị xã, thành phố
4	Rà soát và triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu về tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện, thị xã, thành phố

Phụ lục 2
MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ CHO CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 197 /QĐ-UBND ngày 10 /01 /2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/sản phẩm
I	Nhóm nhiệm vụ về ưu tiên giữ vững ổn định kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm cân đối thu, chi ngân sách; đồng thời kiểm soát hiệu quả dịch bệnh				
1	Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Các tổ chức, đơn vị	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
2	Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp, nhiệm vụ tại Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 21/3/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 23/02/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 55/2022/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa nhằm tranh thủ tối đa các cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ 6 tháng, năm
3	Chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời theo quy định pháp luật; tiếp tục cải cách thủ tục hành chính (TTHC) về thuế, đẩy mạnh điện tử hóa quản lý thuế; chống chuyển giá, trốn thuế, quyết liệt thu hồi nợ thuế.	Sở Tài chính; Cục thuế tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/sản phẩm
4	Siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong quản lý tài chính - ngân sách nhà nước; điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, hiệu quả; triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, tiếp tục cắt giảm các nhiệm vụ chi không thực sự cấp bách; kiểm soát chặt chẽ, an toàn, hợp lý bội chi ngân sách nhà nước; tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước, ưu tiên chi đầu tư phát triển, công tác phòng chống dịch Covid-19 và các nhiệm vụ bảo đảm an sinh xã hội. Đối với các khoản chi từ nguồn tăng thu ngân sách do Nghị quyết số 55/2022/QH15 mang lại và các khoản thu từ đất đai (thu tiền sử dụng đất, đấu giá quyền sử dụng đất, truy thu tiền thuê đất của các dự án), phải bảo đảm sử dụng hiệu quả, đúng mục đích, ưu tiên bố trí cho các dự án, công trình đầu tư công trọng điểm gắn với mục tiêu Khánh Hòa trở thành đô thị trực thuộc Trung ương vào năm 2030. Thực hiện đúng, đủ các chính sách điều chỉnh tăng lương cơ sở, lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng.	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
5	Triển khai có hiệu quả Đề án phát hành trái phiếu chính quyền địa phương năm 2023 theo quy định.	Sở Tài chính	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
6	Ban hành kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2023 cấp tỉnh và cấp huyện.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài chính; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Phê duyệt trước tháng 3/2022	Kế hoạch được phê duyệt
7	Điều hành tăng trưởng tín dụng hợp lý, phù hợp, đáp ứng nhu cầu vốn của nền kinh tế, tập trung vốn vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên; kiểm soát tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Triển khai quyết liệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025”; đẩy mạnh xử lý nợ xấu. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý đối với các tổ chức tín dụng; trong đó, tiếp tục khuyến khích các tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí, ổn định mặt bằng lãi suất cho vay nhằm hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh. Thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh	Các tổ chức tín dụng; các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/sản phẩm
8	Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; triển khai có hiệu quả Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2023, chú trọng thu hút nguồn vốn FDI chất lượng cao.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
9	Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ thị trường trong nước. Tiếp tục theo dõi, phân tích, dự báo thị trường, sự thay đổi trong chính sách thương mại trong nước và của các nước, đối tác lớn, kịp thời có giải pháp điều hành ứng phó kịp thời. Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, mở rộng thị trường xuất khẩu; chú trọng khai thác các FTA, nhất là các FTA thế hệ mới. Tăng cường công tác thông tin, định hướng doanh nghiệp, chuyển mạnh hoạt động xuất khẩu sang hình thức chính ngạch, bền vững.	Sở Công thương	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
10	Công khai, minh bạch trong điều hành giá cả hàng hóa, dịch vụ; có các giải pháp phù hợp để ổn định giá các nguyên vật liệu quan trọng và các hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng thiết yếu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống người dân; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, đầu cơ, thao túng, tăng giá bất hợp lý.	Sở Công thương; Sở Tài chính; Cục quản lý thị trường	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
11	Tiếp tục kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 và các dịch bệnh mới phát sinh, không để dịch chổng dịch. Theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên thế giới và trong nước, rà soát, cập nhật, điều chỉnh các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, ban hành phương án xử lý có hiệu quả, kịp thời các tình huống, các biện pháp phòng, chống dịch trong tình hình mới.	Sở Y tế	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
II	Nhóm nhiệm vụ về xây dựng, hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí				

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/sản phẩm
1	<p>Tiếp tục quán triệt và thể chế hóa kịp thời, chính xác, đầy đủ các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới và Kế hoạch số 11/KH-TW ngày 28/11/2022 thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW. Quán triệt và thực hiện nghiêm văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành.</p>	<p>Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>		<p>Thường xuyên</p>	<p>Báo cáo định kỳ hàng tháng</p>
2	<p>Thường xuyên rà soát, tổng hợp tình hình thi hành pháp luật ở địa phương; kịp thời kiến nghị các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thi hành pháp luật với cấp thẩm quyền theo quy định. Tiếp tục thực hiện nghiêm hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao chất lượng công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật.</p>	<p>Sở Tư pháp</p>	<p>Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Thường xuyên</p>	<p>Báo cáo định kỳ hàng năm</p>
3	<p>Tổ chức triển khai có hiệu quả các Chương trình, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, đổi mới, đa dạng hóa hình thức tiếp cận pháp luật cho người dân. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, người dân.</p>	<p>Sở Tư pháp</p>	<p>Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Thường xuyên</p>	<p>Báo cáo định kỳ hàng tháng</p>
4	<p>Sửa đổi và triển khai có hiệu quả Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập</p>	<p>Sở Kế hoạch và Đầu tư</p>	<p>Các Sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Quy chế được phê duyệt trong tháng 2/2023</p>	<p>Quy chế được phê duyệt</p>
5	<p>Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở theo quy định pháp luật. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, phần đầu đạt tỷ lệ trên 85%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phần đầu đạt tỷ lệ trên 90%. Chú trọng làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở gắn với công tác dân vận, tích cực vận động quần chúng nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hạn chế việc khiếu nại, tố cáo không đúng quy định.</p>	<p>Thanh tra tỉnh; Ban Tiếp công dân tỉnh</p>	<p>Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố</p>	<p>Thường xuyên</p>	<p>Báo cáo định kỳ hàng tháng</p>

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/sản phẩm
6	Xây dựng và triển khai có hiệu quả Đề án phân cấp quản lý nhà nước theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	HĐND tỉnh thông qua trong tháng 3/2023	Đề án được HĐND tỉnh thông qua
7	Tập trung chỉ đạo kiểm tra, xử lý, sớm hoàn thành việc khắc phục các sai phạm theo kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Thanh tra Chính phủ, nhất là những việc thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh. Tích cực phối hợp với các cơ quan, Bộ, ngành Trung ương để xem xét, có ý kiến giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc về cơ chế, pháp lý trong tổ chức thực hiện kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Thanh tra Chính phủ.	Thanh tra tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
III	Nhóm nhiệm vụ về đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh				
a	Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số				
1	Đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức; đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và các quy định liên quan cán bộ, công chức, viên chức nhằm bảo đảm đồng bộ quy định của Đảng; quy định các chế độ, chính sách phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài.	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
2	Tiếp tục thực hiện tốt công tác tinh giản biên chế theo tinh thần Kết luận số 28-KL/TW của Bộ Chính trị. Đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với thực hiện hiện quả lộ trình giảm biên chế hàng năm. Hoàn thành việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong 2 năm 2023, 2024.	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
3	Triển khai các giải pháp để cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công.	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/sản phẩm
4	Triển khai hiệu quả Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025. Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
5	Đưa Trung tâm phục vụ hành chính công vào hoạt động	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Nội vụ; Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Trung tâm đi vào hoạt động trước tháng 6/2023	- Trung tâm đi vào hoạt động.
6	Thực hiện hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.	Công an tỉnh	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
b	Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh				
1	Ban hành và triển khai có hiệu quả Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2023; bảo đảm phấn đấu đạt mục tiêu nâng hạng các chỉ số về năng lực cạnh tranh cấp tỉnh đến năm 2025 đã đề ra tại Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của UBND tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Chương trình hành động phê duyệt trong tháng 6/2023	- Chương trình hành động được phê duyệt. - Báo cáo định kỳ hàng năm.
2	Rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra để đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo; không để xảy ra tình trạng thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm làm cản trở hoạt động bình thường của doanh nghiệp.	Thanh tra tỉnh	Các Sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
3	Nâng cao chất lượng các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa; chú trọng giải pháp tư vấn, đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp với các nội dung tái cấu trúc doanh nghiệp, tài chính, nhân sự, thị trường, quản trị rủi ro, chuyển đổi số, tham gia chuỗi giá trị bền vững, TTHC,...	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
4	Tổ chức lại Trung tâm xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp.	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Trình UBND tỉnh trước 31/3/2023	Quyết định

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/sản phẩm
5	Tổ chức hội nghị đối thoại doanh nghiệp tối thiểu 02 lần/ năm để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc kịp thời cho doanh nghiệp, nhà đầu tư. Xây dựng Quy chế phối hợp giải quyết kiến nghị, khó khăn vướng mắc cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh thay thế Quyết định số 1907/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 của UBND tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quy chế ban hành trong tháng 4/2023	- Quy chế được ban hành. - Báo cáo định kỳ hàng tháng
IV	Nhóm nhiệm vụ về đẩy mạnh thực hiện thực chất, hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, tính tự chủ, khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế				
1	Tổ chức rà soát, kịp thời bổ sung, điều chỉnh hợp lý kế hoạch đầu tư công năm 2023 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; kiên quyết thực hiện việc cắt giảm các dự án chưa cấp bách, chưa thật sự cần thiết để điều chuyển và tập trung vốn thực hiện các dự án trọng điểm; cơ cấu lại đầu tư công theo hướng đầu tư phải có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, không manh mún, dàn trải. Đẩy nhanh tiến độ triển khai đầu tư danh mục dự án đầu tư công trọng điểm đưa vào kế hoạch đầu tư công (bổ sung) giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; chủ đầu tư; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ 6 tháng, năm
2	Có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2023, đặc biệt là các dự án quan trọng quốc gia, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, tránh trục lợi.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; chủ đầu tư; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
3	Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước (DNNN) giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 - 2025.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các thành viên Ban đổi mới và phát triển doanh nghiệp tỉnh	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
4	Tiếp tục cơ cấu lại các ngành sản xuất và dịch vụ gắn với đổi mới sáng tạo, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ:				

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/sản phẩm
4.1	<p>Phát triển mạnh sản xuất công nghiệp theo chiều sâu, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu theo hướng tăng tỷ trọng các ngành nghề chế biến, chế tạo. Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại các ngành công nghiệp gắn với thực hiện chuyển đổi số. Mở rộng, đa dạng hóa thị trường xuất nhập khẩu. Thực hiện đồng bộ các giải pháp ổn định sản xuất, bảo đảm cân đối cung cầu các hàng hóa cơ bản, thiết yếu. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ, tập trung tổ chức kết nối và hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước tham gia được vào chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp lớn toàn cầu. Thực hiện chuyển dịch cơ cấu năng lượng, giảm thiểu phát thải các-bon hướng tới trung hòa các-bon vào năm 2050.</p>	Sở Công thương	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
4.2	<p>Tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án hiện có như: Hạ tầng Khu công nghiệp Ninh Thủy; các Cụm công nghiệp Diên Thọ, Trảng É, Ninh Xuân; Nhà máy Nhiệt điện Vân Phong 1;... Thu hút các doanh nghiệp đầu tư, sản xuất kinh doanh, góp phần giải quyết việc làm và tạo nguồn thu mới, như các nhà máy sản xuất tại CCN Trảng É, Sông Cầu, Diên Thọ. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào KCN Nam Cam Ranh (350 ha) và các KCN, phân khu công nghiệp khác đang được xem xét đưa vào quy hoạch Khu kinh tế Vân Phong đến năm 2040 định hướng năm 2050, CCN Cam Thành Nam, CCN Cam Thịnh Đông.</p>	Sở Công thương; BQL KKT Vân Phong	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
4.3	<p>Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản. Tăng cường công tác khoa học công nghệ và khuyến nông; nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm. Đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn. Triển khai có hiệu quả các giải pháp nhằm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, góp phần gỡ bỏ "Thẻ vàng" của Ủy ban Châu Âu đối với ngành thủy sản Việt Nam. Bảo vệ nghiêm ngặt rừng tự nhiên, đẩy mạnh trồng rừng phòng hộ đầu nguồn. Tăng cường quản lý, vận hành đảm bảo an toàn đập, hồ chứa thủy lợi, các giải pháp phòng, chống thiên tai hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại. Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.</p>	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/sản phẩm
4.4	Phê duyệt và triển khai Đề án thí điểm các mô hình nuôi biển theo hướng công nghệ cao.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Phê duyệt trong năm 2023	Đề án được phê duyệt
4.5	Chú trọng phát triển các loại hình dịch vụ mới, ứng dụng công nghệ cao. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án Kế hoạch cơ cấu lại ngành dịch vụ đến năm 2020, định hướng đến năm 2025, tập trung vào các dịch vụ ưu tiên phát triển như dịch vụ du lịch, dịch vụ viễn thông và công nghệ thông tin, dịch vụ logistics và vận tải, dịch vụ tài chính ngân hàng.	Sở Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông Vận tải, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khánh Hòa	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
4.6	Cơ cấu lại ngành du lịch theo hướng tăng cường kết nối vùng miền, đồng bộ, bền vững và hội nhập quốc tế. Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để kích cầu, thu hút khách du lịch cả nội địa và quốc tế (ưu tiên các thị trường cao cấp như: các nước Tây Âu, Bắc Mỹ, đẩy mạnh khai thác thị trường tiềm năng như: Hàn Quốc, Ấn Độ), hình thành các sự kiện du lịch đặc trưng của Khánh Hòa; chú trọng nâng cao chất lượng và tính chuyên nghiệp, đa dạng hóa các dịch vụ, sản phẩm du lịch, ưu tiên phân khúc cao cấp; tăng cường kết nối với các tỉnh trong khu vực, liên kết vùng để nâng cao năng lực cạnh tranh và sức hấp dẫn của du lịch Khánh Hòa. Có các giải pháp phù hợp hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh du lịch, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực du lịch.	Sở Du lịch	Hiệp hội du lịch; các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
5	Hoàn thành phê duyệt và tổ chức triển khai có hiệu quả các Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040; Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế Vân Phong đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung khu đô thị mới Cam Lâm đến năm 2045.	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Xây dựng; BQL KKT Vân Phong	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Theo tiến độ thẩm định của Trung ương	Quy hoạch được phê duyệt

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/sản phẩm
6	Phê duyệt điều chỉnh và triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển đô thị giai đoạn 2021-2025 tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố phù hợp với các quy hoạch đã được phê duyệt.	Sở Xây dựng	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 10/2023	Chương trình được phê duyệt
7	Trình phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Trình Chính phủ trong tháng 4/2023	Kế hoạch được phê duyệt
8	Hoàn thành phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Phê duyệt trong tháng 2/2023	Kế hoạch được phê duyệt
9	Rà soát, bổ sung các dự án trọng điểm ngoài ngân sách tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 và các dự án ưu tiên thu hút đầu tư vào Khu kinh tế Vân Phong giai đoạn 2022 - 2025 theo Nghị quyết số 55/2022/QH1 của Quốc hội vào danh mục dự án kêu gọi đầu tư giai đoạn 2021-2025 của tỉnh theo quy định và tổ chức kêu gọi đầu tư các dự án có hiệu quả.	Sở Kế hoạch và Đầu tư; BQL KKT Vân Phong	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sau khi các quy hoạch được phê duyệt	Danh mục dự án được phê duyệt
V	Nhóm nhiệm vụ về phát triển, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu, hạ tầng số. Tập trung bảo vệ môi trường, quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên.				
1	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình giao thông trọng điểm quốc gia, cấp tỉnh:				
1.1	Đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng để phục vụ thi công Dự án đường bộ cao tốc Vân Phong - Nha Trang và cao tốc Khánh Hòa- Buôn Ma Thuột	Sở Giao thông Vận tải	Các chủ đầu tư; UBND các huyện, thị xã, thành phố	2022-2025	Báo cáo định kỳ hàng tháng
1.2	Hoàn thành các dự án giao thông trọng điểm của tỉnh: Nút giao thông Ngọc Hội, Các tuyến đường, nút giao thông kết nối sân bay Nha Trang, Đường Tỉnh lộ 3, Đường D30.	Sở Giao thông Vận tải	Các chủ đầu tư; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hoàn thành trong năm 2023	Báo cáo định kỳ hàng tháng

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/sản phẩm
2	Thành lập Quỹ phát triển đất của tỉnh để phục vụ công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư công.	Sở Tài chính	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sau khi trung ương ban hành quy định hướng dẫn	Báo cáo định kỳ hàng tháng
3	Triển khai thí điểm mô hình bố trí tái định cư cho người dân bị ảnh hưởng bởi dự án bằng nhà ở xã hội.	Sở Xây dựng	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo Tỉnh uỷ trong tháng 1/2023	Đề án được phê duyệt
4	Triển khai có hiệu quả Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2030	Sở Xây dựng	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
5	Hoàn thành và đưa vào hoạt động các công trình: Bệnh viện Ung bướu, Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình văn hoá: Cung văn hoá thiếu nhi tỉnh; Bảo tàng Trường Sa.	Sở Y tế; Sở Văn hoá và Thể thao	Các đơn vị liên quan; UBND thành phố Nha Trang; UBND huyện Cam Lâm	2023-2025	Báo cáo định kỳ hàng tháng
6	Tăng cường quản lý đất đai; đầu tư xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai kết nối với hệ thống thông tin đất đai quốc gia thống nhất, tập trung. Đa dạng hóa, thu hút đầu tư phát triển hạ tầng môi trường, xử lý, tái chế chất thải, nước thải với công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường. Tiếp tục hoàn thiện, hiện đại hóa đồng bộ hệ thống quan trắc, dự báo, cảnh báo sớm các nguy cơ thiên tai, sạt lở, lũ quét, sạt lở, biển xâm thực. xử lý nghiêm việc khai thác và xuất khẩu khoáng sản trái phép; kiểm tra chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động đánh giá tác động môi trường đặc biệt là đối với các dự án có nguy cơ gây ô nhiễm cao trong các khu công nghiệp và cụm công nghiệp; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các cam kết bảo vệ môi trường của các dự án sau khi hoàn thành đi vào hoạt động.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/sản phẩm
7	Phát triển hệ thống hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, thích ứng với biến đổi khí hậu. Tập trung đầu tư hoàn chỉnh hệ thống công trình; trọng tâm là thủy lợi nội đồng phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới. Kiểm tra, rà soát, đầu tư nâng cao khả năng chống chịu thiên tai của công trình kết cấu hạ tầng, nhất là hệ thống đê điều, hồ đập, khu neo đậu trú tránh bão.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
8	Xây dựng và phát triển hạ tầng dữ liệu kết nối đồng bộ, thống nhất, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số. Chú trọng phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông đồng bộ, hiện tại, đảm bảo an toàn - an ninh thông tin, tạo nền tảng chuyển đổi số, từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
9	Phê duyệt và triển khai các đề án xây dựng mô hình đô thị thông minh tại các địa phương: Nha Trang, Cam Ranh, Ninh Hòa, Cam Lâm.	UBND thành phố Nha Trang; UBND thành phố Cam Ranh; UBND thị xã Ninh Hoà; UBND huyện Cam Lâm	Sở Thông tin và Truyền thông; Các Sở, ngành liên quan	Phê duyệt các Đề án trong tháng 2/2023	Đề án được phê duyệt
10	Đẩy mạnh phát triển hoạt động thương mại điện tử; triển khai Tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong giai đoạn 2021-2025 theo hướng dẫn của Trung ương.	Sở Công thương	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
11	Đề án xây dựng Khánh Hòa đạt tiêu chí đô thị loại I	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo Tỉnh ủy trong tháng 3/2023	Đề án được phê duyệt
VI	Nhóm nhiệm vụ về chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.				

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/sản phẩm
1	Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình phát triển nhân lực tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2021-2025	Sở Nội vụ	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
2	Tiếp tục thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 29-NQ/TW và Kết luận số 51-KL/TW; thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045; thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, giải pháp phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao trong các ngành, lĩnh vực chủ yếu đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả và chất lượng Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực, chất lượng, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Đẩy mạnh thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
3	Phát triển giáo dục nghề nghiệp, gắn kết công tác đào tạo nghề với thị trường lao động, đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và hội nhập quốc tế. Chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng cao theo hướng ứng dụng, thực hành, thực tập, bảo đảm đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng cho thị trường lao động, góp phần nâng cao năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành liên quan; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/sản phẩm
4	Triển khai có hiệu quả Chương trình đổi mới sáng tạo giai đoạn 2020-2025, Chương trình Sở hữu trí tuệ giai đoạn 2020-2025, Kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Chương trình KH&CN phục vụ phát triển kinh tế Biển và Nông thôn miền núi giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất chất lượng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa”.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
5	Thành lập trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương	Sở Khoa học và Công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Quốc phòng; các bộ, ngành TW và các sở, ngành, đơn vị liên quan	Phê duyệt Đề án trong tháng 6/2023	Đề án được phê duyệt
VII	Nhóm nhiệm vụ về phát triển văn hóa, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội; nâng cao đời sống Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.				
1	Triển khai Chương trình quốc gia phát triển văn hóa giai đoạn 2022 - 2030, Kế hoạch triển khai Chương trình bảo tồn, phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa và Số hóa di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030. Thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; đẩy mạnh phát triển thể dục, thể thao. Ưu tiên đầu tư xây dựng, nâng cấp và cải tạo, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa. Chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh trong xã hội, phát huy những giá trị thuần phong, mỹ tục, nhất là trên không gian mạng. Tổ chức tốt, ý nghĩa các hoạt động văn hóa - thể thao, nhất là các hoạt động kỷ niệm 370 hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa (1653 - 2023) kết hợp với hoạt động kỷ niệm 48 năm Ngày giải phóng tỉnh Khánh Hòa (02/4/1975 - 02/4/2023), Festival Biển Nha Trang - Khánh Hòa năm 2023.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/sản phẩm
2	<p>Thực hiện công tác đấu thầu, mua sắm, quản lý, thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế đúng quy định; Nâng cao năng lực hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng; nâng cao năng lực điều trị của tất cả các tuyến. Đẩy mạnh quản lý sức khỏe toàn dân; tiếp tục mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế. Thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển y dược cổ truyền. Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính y tế, giá dịch vụ y tế để từng bước thực hiện tính đủ các yếu tố chi phí vào giá dịch vụ y tế theo lộ trình; đổi mới phương thức chi trả để nâng cao hiệu quả sử dụng quỹ bảo hiểm y tế; quan tâm phát triển các bệnh viện, cơ sở y tế khu vực ngoài nhà nước. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách đãi ngộ, cải thiện môi trường làm việc, bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Duy trì mức sinh thay thế, kiểm soát tốc độ tăng mật cân bằng giới tính khi sinh, chú trọng giải quyết đồng bộ các vấn đề về quy mô, cơ cấu, phân bố, chất lượng dân số. Thực hiện việc kiểm soát an toàn thực phẩm dựa trên đánh giá nguy cơ, sản xuất kinh doanh theo chuỗi, truy xuất nguồn gốc. Thúc đẩy triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số y tế.</p>	Sở Y tế	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
3	<p>Phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững và hội nhập; tập trung thực hiện các giải pháp để kết nối cung - cầu lao động, thúc đẩy tạo việc làm năng suất, việc làm bền vững cho người lao động. Nâng cao hiệu quả công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; mở rộng độ bao phủ và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; làm tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động, xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp và quản lý lao động nước ngoài tại tỉnh Khánh Hoà.</p>	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
4	<p>Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Đẩy mạnh thực hiện chi trả không dùng tiền mặt các chế độ an sinh xã hội (bao gồm lương hưu, các khoản trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ giúp xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công...); tăng cường vận động, hỗ trợ, tôn tạo, nâng cấp các công trình ghi công liệt sĩ.</p>	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/sản phẩm
5	Triển khai hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025; Đề án tổng thể giảm nghèo huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh giai đoạn 2021-2025. Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều; có giải pháp nâng cao trình độ dân trí, giải quyết việc làm và tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất, nhà ở, nước sinh hoạt cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
6	Thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; chủ động giải quyết các vấn đề về trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu các nguy cơ gây tổn hại cho trẻ em; kiểm soát và giảm số vụ trẻ em bị xâm hại, trẻ em bị tai nạn, thương tích, nhất là đuối nước, tai nạn giao thông. Tổ chức thực hiện tốt Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030, Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025, Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021-2030”. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
VIII	Nhóm nhiệm vụ về thực hiện đồng bộ các giải pháp nhiệm vụ bảo đảm an ninh - quốc phòng, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh; bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh				
1	Tiếp tục xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, khu vực phòng thủ vững chắc; quản lý chặt chẽ vùng biển, đảo. Tập trung xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp. Chủ động xây dựng phương án, kế hoạch sẵn sàng chiến đấu; thường xuyên luyện tập và tổ chức lực lượng ứng trực, đấu tranh trên thực địa phù hợp với các tình huống. Thực hiện tốt chủ trương kết hợp chặt chẽ quốc phòng, an ninh với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.	Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/sản phẩm
2	Chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện, phương án phòng thủ dân sự, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, sự cố môi trường, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn.	Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
3	Tập trung phát hiện, ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động khủng bố, phá hoại, kích động biểu tình gây rối an ninh, trật tự của các thế lực thù địch, phản động. Làm tốt công tác bảo vệ an ninh chính trị, bảo đảm an ninh thông tin truyền thông, an ninh mạng, an ninh kinh tế. Giải quyết có hiệu quả các vụ tranh chấp, khiếu kiện, nhất là các vụ việc liên quan đến đất đai, tôn giáo, dân tộc, không để kẻ địch lợi dụng chống phá, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự.	Công an tỉnh	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
4	Tập trung tấn công trấn áp mạnh, quyết liệt với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản; tội phạm đánh bạc; tội phạm mua bán ma túy; đặc biệt là các hành vi lợi dụng dịch bệnh, thiên tai, bão, lũ để trục lợi.	Công an tỉnh	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
5	Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, nhất là quản lý người nước ngoài. Thực hiện các giải pháp mạnh mẽ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, trật tự đô thị, công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Phấn đấu mục tiêu kéo giảm tai nạn giao thông tối thiểu 5%/năm so với năm 2022 trên cả 3 tiêu chí số vụ, số người chết, bị thương; khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông trên các trục giao thông chính. Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân năm 2030 thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.	Công an tỉnh	Các đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
IX	Nhóm nhiệm vụ về đối ngoại và hội nhập quốc tế				

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì xây dựng, trình và theo dõi, đánh giá	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Kết quả/sản phẩm
1	Tiếp tục duy trì, thực hiện và khai thác hiệu quả các mối quan hệ hợp tác quốc tế đã ký kết. Đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế; kết hợp chặt chẽ giữa ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại. Thúc đẩy giao lưu nhân dân, hợp tác văn hóa.	Sở Ngoại vụ	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
2	Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác người Việt Nam ở nước ngoài và bảo hộ công dân.	Sở Ngoại vụ	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
3	Ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Sở Ngoại vụ	Các đơn vị liên quan	Sau khi có hướng dẫn của Ban Đối Ngoại Trung ương và Bộ Ngoại giao	Quy chế được phê duyệt
X	Nhóm nhiệm vụ về thông tin, truyền thông tạo đồng thuận xã hội				
1	Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền truyền nâng cao hiệu quả và sự đồng thuận của người dân, chú trọng và tập trung công tác truyền thông chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn của đất nước. Tuyên truyền và dẫn dắt, định hướng các mô hình hay, gương tốt việc tốt, cách làm mới và hiệu quả; kịp thời phản bác, chấn chỉnh, đấu tranh với các luận điệu sai trái; triệt phá, gỡ bỏ các thông tin xấu độc, không đúng sự thật; từng bước tạo văn hoá số trên mạng.	Sở Thông tin Truyền thông	Đài phát thanh truyền hình tỉnh; các cơ quan báo chí; Công an tin; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng
2	Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ cơ sở, phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội, đoàn thể Nhân dân, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.	Ủy ban MTTQ VN tỉnh; các tổ chức đoàn thể	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng tháng